TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HS-ST
Ngày: 13 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Mến.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Bùi Đức Khoa

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, H, Tòa án nhân dân huyện T xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn C, sinh năm 1992, tại Đ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P, sinh năm 1962 và bà Cà Thị L, sinh năm 1960; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Họ và tên vợ: Quàng Thị B, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 16/05/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đèo Văn M, sinh năm 2002, tại tỉnh L; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản S, xã K, huyện Th, tỉnh L; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đèo Văn X, sinh năm 1984 và bà Lò Thị Đ, sinh năm 1985; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 16/05/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M:

Bà Đoàn Thị Hệ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 07/5/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an huyện T kết hợp Công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực đường M thuộc thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H phát hiện Lò Văn C và Đèo Văn M có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy) và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14K6-4014 do M điều khiển (kiểm tra xe mô tô trên không phát hiện, thu giữ gì). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ, đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn C, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 547/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của C là ma tuý, có khối lượng 0,36gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn C và Đèo Văn M khai nhận: do bản thân nghiện ma tuý Heroine nên khoảng 11 giờ ngày 07/5/2024, tại nơi ở của C và M thuộc thôn 8, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, C và M rủ nhau góp mỗi người 250.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. C là người cầm tiền. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K6-0414 chở C sang khu vực đường tàu nội thành H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, M điều khiển xe mô tô chở C đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực đường Mthuộc thôn 1, xã T, huyện T, H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai của các bị can Lò Văn C và Đèo Văn M phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 547MT/PC09 chứa 0,27gam ma túy Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT- VKSTN ngày 14/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H đã truy tố các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên toà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh đối

với bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2024.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn M từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 547MT/PC09 chứa 0,27gam ma túy Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định, tại Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 14/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố H.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14K6-4014 thu giữ của Đèo Văn M, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra, điều tra xử lý sau.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày quan điểm bào chữa như sau: Thống nhất về tội danh, hành vi phạm tội cũng như khung hình phạt và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế, về nguyên nhân, động cơ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo cũng đơn giản, mục đích là mua ma túy để sử dụng cho bản thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội là đơn giản, bột phát. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và là người dân tộc thiểu số nên đề nghị các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bịcáo; về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 547/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên toà đã có đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy nên các bị cáo cùng nhau thống nhất góp chung mỗi người 250.000 đồng để đi mua ma tuý về sử dụng cho bản thân, sau khi thống nhất cả hai cùng nhau đi mua ma tuý, trên đường về thì bị công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa loại Heroine, có khối lượng là 0,36 gam. Với hành vi trên của bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt chính: Xem xét đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và quyết định hình phạt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm M theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiêm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về vai trò đồng phạm: Đây là vụ án mà các bị cáo có hành vi phạm tội đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người nghiện ma tuý, cùng rủ nhau góp tiền đi mua ma tuý về sử dụng, vì vậy vai trò của các bị cáo là ngang nhau.Từ những tình tiết trên, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong số 547MT/PC09 chứa 0,27gam ma túy Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định, tại Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 14/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố H. Ma tuý là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 14K6-4014 thu giữ của Đèo Văn M quá trình điều tra xác M đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên tách ra làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[8] Trong vụ án này còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn C và Đèo Văn M quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2024.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 547/KL-KTHS chứa chất ma túy còn lại là 0,27 gam Heroine và vỏ bao bì sau giám định tại Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 14/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố H.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn C và Đèo Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND thành phố H;
- Sở Tư pháp TP H;
- Trại tạm giam công an TP H
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu Sơmi, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện T;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện T;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến